

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VỤ BẢN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2017/HSST

Ngày: 27-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỤ BẢN, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Gấm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Vũ L1.

Ông Hoàng Quốc Mậu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2017/HSST ngày 30/10/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Công Đ** - Sinh năm 1983 tại thôn An Lễ, xã Liên Minh, huyện V, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Thôn An Lễ, xã Liên Minh, huyện V, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà: Nguyễn Thị Bình - Sinh năm: 1959; Có vợ là: Mai Thị Toán và 01 con.; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 20-7-2017 đến nay. “có mặt”

- Bị hại: Anh Trần Đức D — sinh năm 1985.

Trú tại: Thôn Định Trạch - xã Liên Bảo - huyện Vụ Bản - tỉnh Nam Định “có mặt”.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Ngọc B – Sinh năm 1987; Nơi ĐKHKT (Cư trú): Thôn An Lễ, xã Liên Minh, huyện V, tỉnh Nam Định “có mặt”.
 2. Anh Bùi Quang Tr – Sinh năm 1985; Nơi ĐKHKT (Cư trú): Xóm Thượng, xã Liên Minh, huyện V, tỉnh Nam Định “vắng mặt”.
 3. Anh Phạm Thế S – Sinh năm 1983 “vắng mặt”.
 4. Chị Trương Thị L – Sinh năm 1983 “vắng mặt”.
 5. Anh Phạm Tiến L1 – Sinh năm 1983 “vắng mặt”.
- Đều trú tại: Thôn Nhì Giáp, xã Liên Minh, huyện V, tỉnh Nam Định
6. Anh Nguyễn Thành Ch – Sinh năm 1984 “vắng mặt”.
 7. Anh Đàm Văn T – Sinh năm 1986 “có mặt”.
 8. Anh Đàm TA – Sinh năm 1984 “vắng mặt”.
- Đều trú tại: Thôn Định Trạch, xã Liên Bảo, huyện V, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 16/7/2017 Nguyễn Công Đ, Nguyễn Văn B; Trần Đ D và Nguyễn Thành Ch cùng ngồi uống rượu với nhau tại quán ăn ở xã Thành Lợi – huyện V. Do mâu thuẫn trong lời nói nên Đ dùng tay đâm vào mặt Đ một cái làm Đ chảy máu môi, sau đó được B và Ch can ngăn nên cả nhóm ra về. Khi về đến nhà khoảng 21 giờ cùng ngày, Nguyễn Công Đ một mình đi bộ ra chợ Hàu thuộc thôn Nhì Giáp - xã Liên Minh - huyện V - tỉnh Nam Định để ăn đêm, trước khi đi Đ có dắt vào cặp quần 01 con dao loại dao gọt hoa quả kích thước (20 x 1,5)cm để phòng thân. Khi ra tới chợ Hàu thì Đ gặp Bùi Quang Tr, thấy Đ bị chảy máu ở môi nên Tr đã hỏi Đ bị làm sao, Đ bảo bị mấy thằng ở Định Trạch đánh. Tr rủ Đ đi ăn đêm, Đ đồng ý và cùng Tr đến quán ăn nhà chị Trương Thị L ở thôn Nhì Giáp – xã Liên Minh – huyện V. Tại đây, Đ đã gặp D, B và Phạm Thế S đang ngồi uống bia, Đ nói cho Tr biết D chính là người đã đánh mình nhưng Tr không có ý kiến gì. Thấy Đ, Tr đến thì B có mời uống bia, Đ và Tr đồng ý, Đ ngồi cạnh B còn Tr ngồi cạnh D. Trong lúc đang uống bia, Tr có hỏi D: “Sao lúc nãy anh em ngồi uống rượu với nhau lại đánh nhau” thì D nói: “Anh em đi dàn xếp việc đánh nhau mà nó lại nói lệch sóng nên tôi tức tôi tát nó một cái”, Tr nói tiếp: “Thế cứ ai ngang và lệch sóng với ông thì ông đánh người ta hết à”, D trả lời: “Cứ thằng nào ngang và

lệch sóng với tao thì tao đánh hết”. Tr nói: “Mày bây giờ lệch sóng với tao, tao cũng đánh mày” nên Tr đã dùng tay phải tát một cái trúng vào má trái của D. Tr và D đứng dậy to tiếng và xô đẩy nhau ở phía ngoài sát cửa xếp của quán ăn thì Đ cầm cốc bia bằng thủy tinh ném về phía D nhưng không trúng. Đ đi đến chỗ D liền bị D giơ tay lên đâm nhưng không trúng, Nguyễn Công Đ bất ngờ dùng tay phải rút con dao đã thủ sẵn trong người vung lên đâm một nhát từ phải qua trái, từ trên xuống dưới trúng vào ngực phải dưới xương đòn phải của D. Bị đâm, D lùi lại phía sau hướng ra phía ngoài đường, do không biết D bị đâm nên Tr tiến đến túm lấy cổ áo D, nhưng thấy D bị chảy máu làm ướt áo nên Tr đã bỏ D ra. Sau khi đâm D xong, Đ đi ra phía khu vực Quốc lộ 10, trên đường đi Đ gặp Tr và nhờ Tr chở ra khu vực đường Quốc lộ 10. Khi đi qua khu vực nghĩa trang liệt sỹ xã Liên Minh, Đ đã ném con dao vừa đâm D xuống mé đường và nói với Tr: “Tao đâm nó rồi”, thì Tr nói: “Mày đâm nó làm gì”. Sau khi bị thương, D được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định, Bệnh viện Việt Đ - Hà Nội đến ngày 21/8/2017 thì ra viện.

Anh D bị thương tích: Vết thương khoang liên sườn II đường nách trước bên phải dài 3 cm, hướng từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong, thấu ngực phải, đứt một phần cơ ngực lớn bên phải.

Ngày 19/7/2017 Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Nam Định kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại của anh Trần Đ D là 07%. Cơ chế hình thành vết thương: Vật nhọn, cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

Ngày 12/9/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện V có quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 437. Ngày 18/9/2017 Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Nam Định kết luận: 06 sẹo vết thương phần mềm và mổ kích thước trung bình và nhỏ: 5%, tổn thương màng phổi đơn thuần đã phẫu thuật không để lại di chứng: 3%, tổn thương không hoàn toàn đám rối thần kinh cánh tay: 30%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 36% (áp dụng phương pháp cộng lùi). Cơ chế hình thành vết thương: Vật nhọn, cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 14/8/2017 Nguyễn Công Đ đã ủy quyền cho mẹ đẻ là Nguyễn Thị Bình thay mặt bồi thường cho người bị hại. Bà Nguyễn Thị Bình đã bồi thường cho anh Trần Đức D tổng số tiền là 60.000.000 đồng. Anh D đã nhận tiền 60.000.000 đồng và không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 36/QĐ – KSĐT ngày 27/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố Nguyễn Công Đ về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo Khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ nội dung như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Công Đ như tội danh và điều luật đã viện dẫn trong bản cáo trạng. Căn cứ tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Công Đ phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng Khoản 3 Điều 104; Điểm p, điểm b khoản 1 Điều 46; Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt: Nguyễn Công Đ từ 36 đến 39 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không đề nghị nên không đề nghị xem xét, giải quyết. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu cho tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

- *Ý kiến của người bị hại*: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hơn nữa cho bị cáo Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét thấy các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của bị cáo Nguyễn Công Đ, của người bị hại Trần Đ D và của những người làm chứng là các anh Nguyễn Thành Ch, Bùi Quang Tr, Phạm Thế S, Trương Thị L, Đàm TA, Phạm Tiến L1 có trong hồ sơ vụ án; Giấy chứng nhận thương tích ngày 28-8-2017 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định; Trích sao bệnh

án của Bệnh viện Việt Đ – Bộ y tế ngày 07-9-2017; Bản kết luận giám định số 114/17/TgT ngày 19-7-2017 và bản kết luận giám định số 159/17/TgT ngày 18-9-2017 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Nam Định; Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 17-7-2017 và lời khai của bị cáo Nguyễn Công Đ, người bị hại Trần Đ D, những người làm chứng Đàm Văn T, Nguyễn Ngọc B tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Do có mâu thuẫn từ trước nên khoảng 21 giờ 30 phút ngày 16/7/2017 tại quán ăn nhà chị Trương Thị L thuộc thôn Nhì Giáp – xã Liên Minh – huyện V – tỉnh Nam Định; Nguyễn Công Đ đã dùng một con dao loại dao gọt hoa quả kích thước (20 x 1,5) cm đâm một nhát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào ngực phải của anh Trần Đ D. Hậu quả anh Trần Đ D bị thương với tỷ lệ thương tật 36%. Hành vi trên của các bị cáo Nguyễn Công Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Khoản 3 Điều 104 BLHS.

[3] Về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an tại địa phương. Do đó hành vi nêu trên của bị cáo Đ là rất nguy hiểm cho xã hội.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1] Về nhân thân: Không có.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai Bo, ăn năn hối cải do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự; Sau khi phạm tội, bị cáo đã ủy quyền cho mẹ để bồi thường thiệt hại cho người bị hại do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 46 của BLHS; Người bị hại xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Trong vụ án này người bị hại cũng có lỗi đã có hành vi đánh bị cáo trước do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về đường lối xử lý đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều

kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt có như thế mới thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 ghế nhựa đỏ bị gãy và 02 cốc thủy tinh màu xanh vỡ đã thu giữ có liên quan đến việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 41 Bộ luật hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

[8] Đối với Bùi Quang Tr, do Tr không biết việc Đ có mang theo dao trong người, không bàn bạc với Đ về việc gây thương tích cho D; Tr cũng không biết việc Đ dùng dao gây thương tích cho D nên Cơ quan CSĐT Công an huyện V không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Tr mà chỉ xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ. Đối với Trần Đức D có hành vi dùng tay đâm vào mặt Nguyễn Công Đ làm Đ bị chảy máu môi và hành vi đánh nhau vào đêm ngày 16/7/2017 tại quán nhà chị L Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D là đúng quy định của pháp luật.

[9] Bà Nguyễn Thị Bình mẹ đẻ Đ đã bỏ ra số tiền 60.000.000 đồng để bồi thường cho người bị hại, anh Bùi Quang Tr đã trả chị L số tiền bia và tiền cốc thủy tinh, ghế nhựa bị gãy, chị L đã nhận tiền bia và cốc thủy tinh, ghế nhựa bị gãy. Bà Bình, anh Tr, chị L không ai có ý kiến đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xác định bà Bình, anh Tr, chị L là người có quyền lợi liên quan trong vụ án.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công Đ phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.
2. Áp dụng Khoản 3 Điều 104; điểm p, điểm b Khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Công Đ 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20-7-2017.
3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 41 Bộ luật hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy :

- 01 (một) ghế nhựa đỏ cao 46 cm, mặt ghế bị vỡ.
- 02 (hai) cốc thủy tinh màu xanh bị vỡ.

(Vật chứng có đặc điểm, chủng loại như biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V ngày 02/11/2017).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Công Đ phải nộp 200.000 đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Nam Định;
- UBND xã Liên Minh;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Gấm